

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 238/2026/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2002, Nơi cư trú: Tổ F, phường V, thành phố Hà Nội; CCCD số: 001302003904 cấp ngày 19/10/2023.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Danh Đ, sinh năm 2000, Địa chỉ: Tổ F, phường V, thành phố Hà Nội; CCCD số: 001200039063 cấp ngày 10/9/2025.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Danh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Danh Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 28/10/2021 và cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 26/03/2024. Khi ly hôn, chị T và anh Đ thoả thuận:

Giao con chung là cháu Nguyễn Anh V cho chị Nguyễn Thị Phương T là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, để anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Minh A. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung giữa hai bên cho nhau cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc nếu có sự thay đổi khác.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Danh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0005280 ngày 06/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Phương T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (nay là phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội - Giấy CNKH số 60 ngày 07/10/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền